TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. VŨNG TÀU
TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 72/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 10/7/2018
V/v: Ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà : Bà Phạm Thanh Mai

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Võ Văn Dũng

2. Ông Nguyễn Đắc Liệt

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Quỳnh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu tham gia phiên toà: Bà Trần Thị Hồng Gấm – Kiểm sát viên

Ngày 10 tháng 7 năm 2018, tại Trụ sở tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 315/TLST – HNGĐ ngày 09 tháng 4 năm 2018, về việc "Ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 61A/QĐXXST-HNGĐ ngày 30 tháng 5 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 46/2018/QĐST – HNGĐ ngày 22 tháng 6 năm 2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1989;
Địa chỉ cư trú: Tổ 6 thôn C, xã C, huyện T, tỉnh B (có mặt).
Bị đơn: Ông Lê Minh P, sinh năm 1980;
Địa chỉ cư trú: Tổ T, xã L, thành phố V, tỉnh B. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 16/3/2018, quá trình tố tụng và tại phiên tòa, nguyên đơn bà Nguyễn Thị H trình bày:

Bà và ông P sau một thời gian tìm hiểu thì tự nguyện tiến hành đăng kí kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Long Sơn, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu vào ngày 12/4/2010. Hôn nhân của bà H và ông P hạnh phúc được thời gian ngắn và đến cuối năm 2016 thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn theo bà H là do vợ chồng sống không hợp nhau và hai vợ chồng không có con chung nên cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc. Mâu thuẫn vợ chồng như vậy kéo dài và hai bên quyết định sống ly thân. Trong thời gian ly thân hai người ở hai địa chỉ khác nhau, không còn quan tâm đến nhau. Tại tòa, một lần nữa bà H xác định không còn tình cảm với ông P nên yêu cầu được ly hôn với ông P.

Về con chung: Ông P và bà H không có con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Bà H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn ông P đã được Tòa án tống đạt hợp lệ giấy triệu tập, các văn bản tố tụng nhưng không đến Tòa án làm việc, không có ý kiến đối với yêu cầu của nguyên đơn.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu phát biểu quan điểm về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, thư kí, HĐXX đã thực hiện đúng quy định của bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Trong thời kỳ hôn nhân, bà H và ông P phát sinh mâu thuẫn và hiện nay đã ly thân, không cùng chung sống với nhau, bà H xác định không còn tình cảm với ông P. Ông P không đến Tòa làm việc nên chưa thể hiện thiện chí, chủ động và quyết tâm hàn gắn mối quan hệ vợ chồng đã rạn nứt, chia rẽ của mình, cũng không tham gia hòa giải để có sự động viên, tác động nhằm cải thiện mối quan hệ vợ chồng. Nay bà H xác định tình cảm không còn, một mực xin ly hôn nên khả năng hàn gắn vợ chồng là không thể. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà H; Về con chung: Bà H và ông P không có con chung; Về tài sản chung, nợ chung: Bà H không yêu cầu giải quyết nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên Tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Bà Nguyễn Thị H có đơn khởi kiện về "Ly hôn" với ông Lê Minh P, có nơi cư trú tại thành phố Vũng Tàu nên xác định đây là vụ án hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu theo quy định tại Điều 28, Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho ông P. Tại phiên tòa hôm nay, ông P mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt. Xét thấy việc vắng mặt của ông P không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, căn cứ quy định pháp luật Tòa tiến hành giải quyết vắng mặt ông P.

[2]. Về hôn nhân: Xét ông P và bà H chung sống và tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Long Sơn, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu vào ngày 12/4/2010, như vậy hôn nhân giữa bà H và ông P là hợp pháp.

Trong thời gian ông P và bà H chung sống với nhau, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân theo bà H là do vợ chồng sống không hợp nhau và hai người không có con chung nên cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc.

Ông P vắng mặt tại các buổi làm việc và tại phiên tòa nên chưa thể hiện thiện chí, không tranh thủ sự tác động, động viên, hòa giải của Pháp luật để hàn gắn hôn nhân giữa ông và bà H. Ông P không tham gia tố tụng tại Tòa nên chưa thể hiện được nguyện vọng thiết tha muốn đoàn tụ của ông.

Cũng do ông P vắng mặt, để xem xét yêu cầu của bà H, Tòa đã tiến hành xây dựng hồ sơ, thu thập chứng cứ theo quy định của pháp luật. Kết quả biên bản xác minh tại địa phương cho thấy bà H và ông P trong quá trình chung sống phát sinh mâu thuẫn, bà H và ông P đã ly thân khoảng mấy tháng nay, hiện không sống chung với nhau nữa.

Nay bà H cương quyết ly hôn do không còn tình cảm với ông P nên khả năng đoàn tụ là rất khó khăn. Vì vậy, yêu cầu ly hôn của bà H có cơ sở để xem xét nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3]. Về con chung: Ông P và bà H không có con chung.

[4]. Về tài sản chung, nợ chung: Bà H không yêu cầu tòa giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Bà H phải nộp theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 273 của Bộ Luật tố tụng Dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về án phí, lệ phí.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị H.

1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Minh P và bà Nguyễn Thị H ly hôn.

2.Về con chung: Ông Lê Minh P và bà Nguyễn Thị H không có con chung.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Bà Nguyễn Thị H không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

4. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị H nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân và gia đình, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0001837 ngày 06/4/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu. Bà Huyền đã nộp xong án phí

Các đương sự được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án (đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thời hạn trên tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết) để yêu cầu Toà án cấp trên xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

***Nơi nhận*:**
- Tòa án nhân dân tỉnh BRVT;
- Viện kiểm sát nhân dân TPVT;
- Chi cục thi hành án dân sự TPVT;
- UBND xã Long Sơn, TP.VT
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

Phạm Thanh Mai